TÒA ÁN NHÂN DÂNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 111/2026/QĐST-DS*Đồng Tháp, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2026/TLST-DS, ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc tranh chấp "Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/01/2026 nguyên đơn ông Phan Văn V yêu cầu Tòa án giải quyết: Công nhận việc thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Phan Văn V và ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H theo "Tờ bằng lòng sang nhượng đất lúa" ngày 11/7/2000 đối với phần đất có diện tích khoảng 2500m^2 thuộc một phần thửa đất số 632, tờ bản đồ số 7, diện tích 4.140,4m^2 tọa lạc tại ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Buộc ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H trả cho ông Phan Văn V số vàng 01 cây 02 chỉ vàng 24Kr và số tiền 3.000.000 đồng (theo tờ bằng lòng thụi đất lúa ngày 10/10/2001). Tuy nhiên tại phiên hòa giải ngày 12/6/2026 nguyên đơn có đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất "Tờ bằng lòng sang nhượng đất lúa" ngày 11/7/2000 và yêu cầu ông N, bà H trả lại số vàng đã nhận là 06 cây 02 chỉ 05 phân vàng 24Kr và số vàng, tiền thuê đất (theo tờ bằng lòng thụi đất lúa ngày 10/10/2001) là 01 cây 02 chỉ vàng 24Kr và 3.000.000đ, tổng cộng 07 cây 04 chỉ 05 phân vàng 24Kr và 3.000.000đ. Bị đơn ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H đồng ý với việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đồng ý hủy hợp đồng chuyển nhượng, hủy hợp đồng thuê đất trả vàng, tiền cho nguyên đơn. Xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn V là phù hợp quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, được phía bị đơn đồng ý, nên Tòa án chấp nhận sự thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện như trên của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Phan Văn V, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

* *Bị đơn:* Ông Phan Văn N sinh năm 1966.

Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (Tờ bằng lòng sang nhượng đất lúa) ngày 11/7/2000 đối với phần đất có diện tích khoảng 2500m^2 thuộc một phần thửa đất số 632, tờ bản đồ số 7, diện tích 4.140,4m^2 tọa lạc tại ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp do ông Phan Văn N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hủy hợp đồng thuê quyền sử dụng đất (Tờ bằng lòng thụi đất lúa) ngày 10/10/2001 được ký kết giữa ông Phan Văn V với ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H.

Đến ngày 12/12/2026 bà Nguyễn Thị Kim H và ông Phan Văn N sẽ trả lại cho ông Phan Văn V số vàng 07 lượng 02 chỉ 05 phân vàng 24Kr và 3.000.000đ (Bảy lượng, hai chỉ, năm phân vàng 24Kr và ba triệu đồng).

Ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H trả xong số vàng và tiền trên cho ông Phan Văn V thì ông Phan Văn V có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông N, bà H diện tích đất đang canh tác là 4.140,4m^2 thuộc thửa 632, tờ bản đồ số 7, diện tích 4.140,4m^2 tọa lạc tại ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp do ông Phan Văn N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc trả tiền, vàng và đất được thực hiện song song cùng lúc.

Kể từ ngày ông Phan Văn V có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí: Ông Phan Văn V, ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Do ông Phan Văn V, sinh năm 1961, ông Phan Văn N, sinh ngày 02/01/1966, bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1964 đều là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí Tòa án, nên được miễn theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV4-ĐT;
- THADS tỉnh ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thoa